

Chúa Nhật XXIX Thường Niên Năm B

Ngày 21 tháng 10 năm 2012

Ngày Truyền Giáo



4ogiayloichua.net

Phụng Vụ Lời Chúa

BÀI ĐỌC I: Is 53:10-11

Bài trích Sách Isaia.

Chúa đã muốn hành hạ người trong đau khổ. Nếu người hiến thân làm lễ vật đền tội, người sẽ thấy một dòng dõi trường tồn, và nhờ người, ý định của Chúa sẽ thành tựu. Nhờ nỗi khổ tâm của người, người sẽ thấy và sẽ được tha miễn. Nhờ sự thông biết, tội ác công chính của Ta sẽ công chính hoá nhiều người, sẽ gánh lấy những tội ác của họ.

Đó là Lời Chúa.

Tạ ơn Chúa.

ĐÁP CA: Tv 32:4-5, 18-19, 20 và 22

Đáp: (22) Lạy Chúa, xin đổ lòng từ bi xuống trên chúng con, theo như chúng con tin cậy ở nơi Ngài.

1) Vì lời Chúa là lời chân chính, bao việc Chúa làm đều đáng cậy tin. Chúa yêu chuộng điều công minh chính trực, địa cầu đầy ân sủng của Chúa. **Đáp.**

2) Kìa Chúa để mắt coi những kẻ kính sợ Ngài, nhìn xem những ai cậy trông ân sủng của Ngài, để cứu gỡ họ khỏi tay thần chết, và nuôi dưỡng họ trong cảnh cơ hàn. **Đáp**

3) Linh hồn chúng con mong đợi Chúa, chính Ngài là Đấng phù trợ và che chở chúng con. Lạy Chúa, xin đổ lòng từ bi xuống trên chúng con, theo như chúng con tin cậy ở nơi Ngài. **Đáp.**

BÀI ĐỌC II: Dt 4:14-16

Bài trích thư gửi tín hữu Do Thái.

Anh chị em thân mến, chúng ta có một Thượng tế cao cả đã đi qua các tầng trời, là Đức Giêsu, Con Thiên Chúa, nên chúng ta hãy giữ vững việc tuyên xưng đức tin của chúng ta. Vì chưng, không phải chúng ta có vị Thượng tế không thể cảm thông sự yếu đuối của chúng ta, trái lại, Người đã từng chịu thử thách bằng mọi cách như chúng ta, ngoại trừ tội lỗi. Vậy chúng ta hãy cậy trông vững vàng mà tiến đến trước tòa ân sủng, ngõ hầu lãnh nhận lòng từ bi và tìm kiếm ân sủng để gặp được ơn phù trợ kịp thời.

Đó là Lời Chúa.

Tạ ơn Chúa.

ALLELUIA: Mc 10:45

Alleluia, alleluia! Con Người đến để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người.
Alleluia.



PHÚC ÂM: Mc 10:35-45

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô.

Khi ấy, Giacôbê và Gioan con ông Giêbêđê đến gần Chúa Giêsu và thưa Người rằng: "Lạy Thầy, chúng con muốn Thầy ban cho chúng con điều chúng con sắp xin Thầy". Người hỏi: "Các

con muốn Thầy làm gì cho các con?" Các ông thưa: "Xin cho chúng con một người ngồi bên hữu, một người ngồi bên tả Thầy trong vinh quang của Thầy". Chúa Giêsu bảo: "Các con không biết các con xin gì. Các con có thể uống chén Thầy sắp uống và chịu cùng một phép rửa Thầy sắp chịu không?" Các ông đáp: "Thưa được". Chúa Giêsu bảo: "Chén Thầy uống, các con cũng sẽ uống, và phép rửa Thầy sắp chịu, các con cũng sẽ chịu. Còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì không thuộc quyền Thầy ban, nhưng là dành cho những ai đã được chỉ định". Mười môn đệ kia nghe chuyện đó liền bức tức với Giacôbê và Gioan. Chúa Giêsu gọi các ông lại gần mà bảo: "Các con biết rằng những người được coi là lãnh tụ các nước, thì sai khiến dân chúng như ông chủ, và những người làm lớn thì lấy uy quyền mà trị dân. Còn các con không như thế. Trái lại, ai trong các con muốn làm lớn, thì hãy tự làm đầy tớ anh em. Và ai muốn thành người cầm đầu trong các con, thì hãy tự làm nô lệ cho mọi người. Vì chính Con Người cũng không đến để được phục vụ, nhưng để phục vụ và ban mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người".

Đó là Lời Chúa.

Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa.



Chia Sẻ Lời Chúa

Đầy tớ và nô lệ.

(Trích trong 'Manna')

Suy Niệm

Ghế tượng trưng cho địa vị, quyền lực và quyền lợi, nên ghế là nỗi ám ảnh của nhiều người. Ghế trưởng phòng, ghế giám đốc, ghế đại biểu... Tất cả nỗ lực dồn vào việc có một ghế, sau đó là giữ ghế, hay tìm cách lên ghế cao hơn. Ngay cả những người đã bỏ mọi sự để theo Chúa cũng bị ám ảnh bởi những chiếc ghế danh dự.

Chính lúc Đức Giêsu nói đến cái chết gần kề của mình, thì Gioan và Giacôbê lại xin được ngồi hai bên tả hữu. Có vẻ họ không bắt được tần số của Thầy!

Thanh tẩy mình khỏi tội lỗi không khó lắm. Nhưng thanh tẩy mình khỏi nhân đức và công trạng của mình thì khó hơn bội phần. Hai môn đệ đã từ bỏ những điều rất cao quý, nhưng bây giờ lại muốn kiếm chút lợi lộc từ chính sự từ bỏ và phục vụ của mình. Họ dám lên tiếng đòi hỏi Đức Giêsu: "Chúng con muốn Thầy làm cho chúng con điều chúng con xin." Thái độ bức tức của mười môn đệ còn lại có thể bắt nguồn từ một sự ganh tỵ ngầm ngấm. Nhiều môn đệ cũng ước mơ hai ghế tả hữu.

Đức Giêsu kéo hai ông ra khỏi tham vọng và đam mê để đưa họ trở về với thực tại gai góc sắp đến. Họ muốn được chung phần với Ngài trong vinh quang, nhưng liệu họ có dám chia phần với Ngài trong đau khổ? Uống chung chén đắng Thầy sắp uống, chịu chung phép Rửa Thầy sắp chịu là chấp nhận bị chìm sâu xuống dòng nước khổ đau.

Thật ra được ngồi hai bên tả hữu Thầy trong vinh quang đâu phải là phần thưởng để trả công cho người bền chí. Trung tín theo Chúa đến cùng đã là phần thưởng rồi. Chúng ta không giữ đạo để đòi một chỗ thật cao, nhưng mong được ban một chỗ thật gần bên Chúa.

Người đứng đầu, người làm lớn, người có quyền thường dễ có thái độ thống trị, áp đặt, hống hách. Chức vụ và quyền lực trở thành phương tiện phục vụ bản thân. Đó là lối lãnh đạo dễ thấy nơi người đời.

Đức Giêsu không chấp nhận chuyện đó nơi Hội Thánh: "Nơi anh em thì không như vậy." Ngài đề xướng một lối lãnh đạo mới. Ai muốn làm lớn, làm đầu trong Hội Thánh phải trở nên đầy tớ và nô lệ cho mọi người.

Đức Giêsu mời chúng ta làm một cuộc cách mạng lớn, không phải chỉ là đổi ngôi, mà là đổi lòng. Tận diệt trong tim những tham vọng ăn trên ngồi trước. Đức Giêsu không ủng hộ một xã hội hay Giáo Hội vô tổ chức. Nhưng Ngài coi lãnh đạo là khiêm nhường phục vụ.

Phục vụ là động từ tóm kết toàn bộ đời Đức Giêsu.

Ngài đến trần gian để phục vụ, sống như người phục vụ, và chết như dấu chứng lớn nhất của phục vụ trong yêu thương.

Gợi Ý Chia Sẻ

- Đức Giêsu chết để chuộc ta khỏi cảnh nô lệ. Ngài tự nguyện trở nên nô lệ để giải phóng ta. Theo bạn, con người hôm nay vẫn nô lệ cho những điều gì? Đó là những hình thức nô lệ mới của thế kỷ 21?
- "Lãnh đạo là phục vụ". Câu này khá quen thuộc với chúng ta. Bạn nghĩ sống khẩu hiệu này có khó không? Tại sao?

Cầu Nguyện

Lạy Thầy Giêsu, Thầy không gọi chúng con là tôi tớ, Thầy cũng không chỉ coi chúng con là môn đệ. Thầy còn coi chúng con như bạn hữu của Thầy, vì Thầy đã tỏ lộ cho chúng con những điều riêng tư thầm kín nhất trong tương quan giữa Thầy với Cha. Hơn nữa, sau phục sinh, Thầy đã gọi các môn đệ là anh em. Mặc nhiên Thầy tự nhận mình là Anh Trưởng đứng đầu một đoàn em đông đúc. Xin cho chúng con luôn thi hành ý muốn của Cha để trở nên những người em cùng huyết nhục với Thầy.

Lạy Thầy Giêsu, Thầy đã nâng chúng con lên làm môn đệ, làm bạn, làm anh em của Thầy. Còn Thầy lại hạ mình xuống phục vụ chúng con như người tôi tớ rửa chân cho chúng con như một nô lệ và chết thay cho chúng con trên thập giá. Xin cho chúng con hiểu được tấm lòng của Thầy và sống yêu thương mọi người như anh em. Amen.



Chỗ nhất.

Giacôbê và Gioan không ngần ngại xin Chúa Giêsu điều mà các ông mơ ước có lẽ đã từ lâu. Trong vương quốc của Ngài, các ông muốn được những chỗ nhất, bên tả và bên hữu Ngài. Mười môn đệ kia nghe các ông xin như vậy thì lấy làm chướng tai... Điều đó cho thấy rõ rằng chính các ông này nữa muốn những chỗ nhất ấy.

Chúng ta đừng nói đó là chuyện trẻ con, là nhẹ dạ. Tự bản chất, con người muốn làm lớn, muốn ở trên kẻ khác, muốn thống trị, thích tìm ngôi chỗ nhất. Xã hội chúng ta lại khuyến khích và khơi dậy ước muốn đó, một ước muốn mà mọi con người bình thường đều có. Xã hội sùng bái những người đứng đầu, chiều chuộng những kẻ giàu nhất, mạnh nhất, thông minh nhất, đẹp nhất, táo bạo nhất. Chỗ nhất! Đôi khi chẳng có gì mà người ta không làm để đạt tới đó. Không phải ai cũng đều thành công, nhưng ai cũng ao ước, ai cũng mơ ước được như vậy.

Phục vụ chứ không phải được phục vụ.

Ta hãy lưu ý rằng Chúa Giêsu không trách hai môn đệ của Ngài vì muốn được gần Ngài trong vinh quang Thiên quốc. Ngài cũng không bảo các ông rằng ước muốn của các ông sẽ không thành đâu. Ngài không biết được. Không phải Ngài quyết định về việc này. “Về việc ở bên hữu

hoặc ở bên tả Thầy thì không phải Thầy ban cho được”. Tuy nhiên Ngài lợi dụng dịp này để nhắc lại một giáo huấn cơ bản mà các môn đệ của Ngài khó hiểu.

Giáo huấn đã được lặp lại bao nhiêu lần rồi là: Những kẻ cao trọng trước mặt Thiên Chúa không phải là những kẻ để cho người ta phục vụ mình, nhưng là những kẻ phục vụ; những kẻ xứng đáng chỗ tốt trong Nước Trời, không phải là những kẻ chỉ biết ước mơ xin xỏ, nhưng là những kẻ bắt chước Chúa Kitô, uống chén đắng mà Ngài đã uống, làm đầy tớ như Ngài, chịu thanh tẩy bằng đau khổ như Ngài.

Uống chén đắng, được thanh tẩy bằng cuộc thanh tẩy bằng cuộc thanh tẩy của Chúa Kitô: làm đầy tớ, làm nô lệ mọi người, phục vụ chứ không mong người ta phục vụ mình, hiến mạng sống mình làm giá chuộc nhiều người, gặp thử thách, bị đau khổ nghiền nát, làm cho cuộc sống của mình trở thành một cửa lễ hy sinh đền tội... Đó là những từ ta gặp thấy trong các bài đọc hôm nay. Những từ ngày bổ túc cho nhau và diễn tả những gì làm cho chúng ta trở nên cao trọng trước mặt Thiên Chúa và những gì cho phép đạt đến những chỗ nhất bên cạnh Chúa Kitô. Ta có thể tóm tắt giáo huấn này bằng công thức sau đây: Phục vụ chứ không phải được phục vụ.

Một công việc khó nhọc.

Dĩ nhiên chúng ta có ý muốn bước theo Chúa Kitô và thực hành lời giáo huấn của Ngài. Nhưng chúng ta biết rằng điều này không dễ. Phục vụ, phục vụ cách vô vị lợi, phục vụ trong sự quên mình và xả thân, phục vụ cho đến nỗi phải đau khổ, không thể trong vòng một ngày mà chúng ta làm được và cứ phải làm lại mãi.

Bao nhiêu người muốn và tự nhủ phục vụ kẻ khác nhưng không phục vụ hoặc chỉ làm nửa chừng thôi. Người bán hàng nói với khách hàng “Xin phục vụ quý vị!”. Các nhà chính trị tuyên bố: “Hãy bỏ phiếu cho tôi để tôi có thể phục vụ quý vị!”. Các công đoàn tự nhủ sẽ phục vụ công nhân, các công ty lớn khẳng định là đưa tài sản phục vụ sự tiến bộ của xã hội, các bác sĩ muốn phục vụ bệnh nhân, các giáo sư phục vụ sinh viên. Các phụ huynh phục vụ con cái, các cha sở phục vụ con chiên và Giáo Hội phục vụ hết thảy mọi người bắt đầu từ những người nghèo nhất...

Có nguy cơ lạm dụng hai từ phục vụ. Bao nhiêu dịch vụ vẫn chẳng có gì là vô vị lợi cả! Nhiều tham vọng, có thể trà trộn vào ý muốn chân thành phục vụ.

Dù ở địa vị nào trong xã hội của chúng ta, bất chấp dù mức sống cao hay thấp, dù tài năng ra sao, dù làm công việc gì, chúng ta có quan tâm đến phục vụ kẻ khác không? Chúng ta có thực sự phục vụ họ không? Đó là những câu hỏi được đặt ra cho chúng ta hôm nay.



Hãy loan báo Tin Mừng (Mc 16,15-20)

(Suy niệm của ĐTGM. Ngô Quang Kiệt)

Một đạo sĩ hỏi các đệ tử: Các con có biết khi nào đêm tàn và ngày xuất hiện, khi nào ánh sáng tới và bóng tối lui đi không? Các đệ tử thì nhau trả lời: Thưa thầy, có phải đêm tàn và ngày xuất hiện là khi từ xa nhìn một đoàn vật người ta có thể phân biệt được con nào là con bò và con nào là con trâu không? Thầy lắc đầu: Không phải. Đệ tử khác trả lời: Thưa thầy có phải ánh sáng tới và bóng tối lui là khi từ xa nhìn vào vườn cây, người ta có thể phân biệt được cây nào là cây xoài cây nào là cây mít không? Thầy vẫn lắc đầu: Không phải. Thấy không ai trả lời được, thầy mới giải nghĩa: Đêm tàn và ngày xuất hiện, ánh sáng tới và bóng tối lui là khi nào ta nhìn vào mặt người xa lạ và nhận ra đó là anh em mình.

Thật là khó hiểu. Tuy trên đời ta thấy có nhiều thứ ánh sáng. Có ánh sáng mặt trăng mặt trời. Có ánh sáng đèn dầu, đèn điện. Có những ánh sáng như tia X, tia hồng ngoại. Nhưng tất cả những ánh sáng đó chỉ giúp ta nhìn rõ sự vật. Không thấy có thứ ánh sáng nào soi vào mặt người xa lạ mà biến người ấy thành người thân của mình.

Mẹ Têrêxa dường như đã tìm ra thứ ánh sáng ấy.

Mẹ Têrêxa là một nữ tu người Anbani, được sai đến phục vụ người nghèo tại Ấn độ. Đến Ấn độ, thấy người nghèo khổ quá tội nghiệp. Biết bao người hấp hối ngoài lề đường. Chết rồi xác bị quăng vào đống rác như xác thú vật. Biết bao trẻ thơ bị bỏ rơi. Biết bao gia đình chui rúc trong các căn nhà ổ chuột. Biết bao người đói khát không đủ cơm ăn áo mặc. Mẹ lăn xả vào phục vụ người nghèo.

Một hôm Mẹ đi thăm một ông già cô đơn trong căn lều tồi tàn. Bước vào lều Mẹ động lòng thương cảm. Vì tất cả đồ đạc chỉ là một mớ giẻ rách. Căn lều bụi bặm bẩn thỉu ngoài sức tưởng tượng. Và nhất là ông già thu mình lại không muốn giao tiếp với ai. Mẹ chào hỏi ông cũng không buồn trả lời. Mẹ xin phép dọn dẹp căn lều ông cũng làm thinh. Đang khi dọn dẹp, Mẹ thấy trong góc lều có một cây đèn dầu bụi bám đen đui. Sau khi lau chùi, Mẹ kêu lên: Ô, cây đèn đẹp quá. Ông già nói: Đó là cây đèn tôi tặng vợ tôi ngày cưới. Từ khi bà ấy chết, tôi không bao giờ đốt đèn nữa. Thấy ông đã cởi mở, Mẹ Têrêxa đề nghị: Thế ông có bằng lòng cho các chị nữ tu mỗi ngày đến thăm và đốt đèn cho ông không? Ông đồng ý. Từ đó mỗi buổi chiều, các chị tới thăm ông, dọn dẹp nhà cửa, nói chuyện với ông. Ngọn đèn ấm áp trong căn lều ấm cúng. Ông trở nên vui vẻ hơn. Ông đã đi thăm mọi người. Mọi người đến thăm ông. Cuộc đời ông vui tươi trở lại.

Trước kia cuộc đời ông tăm tối không phải vì ông không thắp đèn. Nhưng vì ngọn đèn trong trái tim ông đã tắt. Trái tim khép kín nên ông mất niềm tin vào con người, vào cuộc sống. Ông nhìn

mọi người như thù địch. Từ ngày các nữ tu đến đốt đèn đời ông vui lên, sáng lên. Đời ông sáng lên không phải vì có ngọn đèn dầu hoả soi sáng. Nhưng vì trái tim ông bừng sáng. Ngọn đèn tâm hồn ông rạng rỡ. Tâm hồn ông cởi mở và ông nhìn thấy mọi người là anh em. Thứ ánh sáng ấy ta thấy trong Phúc Âm. Khi người Samaritano nhân hậu cúi xuống săn sóc, băng bó vết thương cho người bị nạn bên đường. Hai người nhìn nhau. Một làn ánh sáng loé lên. Và họ nhận ra nhau là anh em.

Cứ như thế Mẹ Têrêxa miệt mài phục vụ người nghèo. Lập những trung tâm đón tiếp những người hấp hối, săn sóc để họ được chết, được chôn cất như một con người. Nuôi trẻ mồ côi. Xây bệnh viện. Xây trường học. Công việc càng ngày càng mở rộng. Số người theo Mẹ ngày càng đông và Mẹ đã lập dòng Nữ tử Thừa sai Bác ái chuyên phục vụ người nghèo. Hiện nay nhà dòng đã có mặt trên 132 quốc gia. Mẹ được thế giới biết tiếng. Mẹ được nhiều giải thưởng trong đó có giải Nobel Hoà bình. Năm 1997, khi Mẹ qua đời, 80 nguyên thủ quốc gia, trong đó có phu nhân tổng thống Mỹ Bill Clinton và phu nhân tổng thống Pháp Jacques Chirac đã đến dự đám tang. Và nước Ấn độ, đa số dân theo Ấn độ giáo, vốn không ưa đạo Công giáo, đã chôn cất Mẹ theo nghi thức quốc táng. Hai mươi một phát súng đại bác tiễn đưa linh hồn Mẹ về trời.

Mẹ Têrêxa là một nhà truyền giáo thành công của thế kỷ 20. Vì Mẹ đã biết thắp lên ngọn đèn soi trong đêm tối. Giữa đêm tối vật chất hưởng thụ, Mẹ đã thắp lên ngọn đèn siêu nhiên của thiên đàng. Giữa đêm tối rứt rứt nghi kỵ Mẹ đã thắp lên ngọn đèn cởi mở tin yêu. Giữa đêm tối lạnh lẽo cô đơn. Mẹ đã thắp lên một ngọn đèn ấm áp tình người. Trái tim Mẹ là một ngọn đèn sáng. Ánh sáng ấy toả lan tới muôn người làm cho mọi người nhận biết khuôn mặt hiền lành khiêm nhường của Đức Kitô và làm cho mọi người nhìn nhau là anh em.

Vào thời Cộng sản còn mạnh và còn chống đối Công giáo kịch liệt. Mẹ Têrêxa vẫn có thể lập nhà ở Nga, ở Cuba và cả ở Việt Nam. Với tấm lòng bác ái, Mẹ đã chiếu toả ánh sáng Tin Mừng khắp thế giới.

Hôm nay Giáo Hội cầu nguyện cho việc truyền giáo. Hôm nay Giáo Hội mời gọi chúng ta góp phần vào việc truyền giáo. Không gì bằng ta hãy noi gương Mẹ Têrêxa, thắp lên ngọn lửa tin yêu trong lòng mình, đem ngọn lửa yêu thương phục vụ soi sáng khắp nơi. Thế giới sẽ bừng sáng và mọi người sẽ nhìn nhận nhau là anh em.

GỢI Ý CHIA SẺ

- 1- Nhờ đâu Mẹ Têrêxa đến được cả những nước Cộng sản?
- 2- Nhờ đâu việc truyền giáo của Mẹ Têrêxa thành công tốt đẹp?
- 3- Đời sống bạn là ánh sáng hay là bóng tối cho những người chung quanh?
- 4- Bạn quyết tâm làm gì để loan báo Tin Mừng cho mọi người?